



BẢN TIN THUẾ	Nội dung	Trang
Số 0715	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ	1
(Từ 02/03/2015 - 07/03/2015)	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	2



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Thông tư 26/2015/TT-BTC Ngày 27/02/2015	Hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.
Công văn 669/TCT-CNTT Ngày 25/02/2015	Trả lời vướng mắc trong kê khai thuế qua mạng.
Công văn 672/TCT-QLN Ngày 25/02/2015	Hướng dẫn về thẩm quyền thụ lý hồ sơ xóa nợ.
Công văn 767/TCT-CS Ngày 03/03/2015	Giới thiệu các nội dung mới của Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 về thuế GTGT, quản lý thuế và hóa đơn.
Công văn 1425/VPCP-KTTH Ngày 02/03/2015	Giải đáp vướng mắc về hoàn thuế GTGT.
Công văn 2649/BTC-CST Ngày 26/02/2015	Hướng dẫn về việc điều chỉnh thuế xuất khẩu đối với mặt hàng sản lát và ethanol.
Công văn 2717/BTC-CST Ngày 27/02/2015	Hướng dẫn về thuế GTGT đối với thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Giải đáp vướng mắc về hoàn thuế GTGT.	Công văn này giải đáp vướng mắc về hoàn thuế GTGT. Theo đó, cửa khẩu sân bay quốc tế Phú Quốc được áp dụng chính sách hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua trong nước mang theo khi xuất cảnh. Về việc bán hàng miễn thuế trên các chuyến bay nhập cảnh, Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, đơn vị liên quan nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung các Quyết định số 24/2009/QĐ-TTg ngày 17 tháng 02 năm 2009 và số 44/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 07 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế kinh doanh bán hàng miễn thuế để thực hiện.
Công văn 1425/VPCP-KTTH Ngày 02/03/2015	



Hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

Thông tư này hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ. Theo đó, một số điểm mới cần lưu ý như sau:

a. Sửa đổi về thuế GTGT:

1. Mở rộng các đối tượng không chịu thuế GTGT như:

- Phân bón là các loại phân hữu cơ và phân vô cơ (urê, NPK, bô tạt...);
- Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản và thức ăn cho vật nuôi khác;
- Tàu đánh bắt xa bờ có công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần;
- Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

2. Điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên : Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Đối với hàng hoá, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị hàng hoá, dịch vụ mua từ hai mươi triệu đồng trở lên, cơ sở kinh doanh căn cứ vào hợp đồng mua hàng hoá, dịch vụ bằng văn bản, hoá đơn giá trị gia tăng và chứng từ thanh toán qua ngân hàng của hàng hoá, dịch vụ mua trả chậm, trả góp để kê khai, khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào. Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng thì cơ sở kinh doanh vẫn được kê khai, khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào. Trường hợp khi thanh toán, cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì cơ sở kinh doanh phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đã được khấu trừ đối với phần giá trị hàng hoá, dịch vụ không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng vào kỳ tính thuế phát sinh việc thanh toán bằng tiền mặt (kể cả trong trường hợp cơ quan thuế và các cơ quan chức năng đã có quyết định thanh tra, kiểm tra kỳ tính thuế có phát sinh thuế GTGT đã kê khai, khấu trừ).

b. Sửa đổi về quản lý thuế:

Sửa đổi về tỷ giá tính thuế như sau: Trường hợp người nộp thuế có nghĩa vụ phải nộp bằng ngoại tệ nhưng được cơ quan có thẩm quyền cho phép nộp thuế bằng đồng Việt Nam thì người nộp thuế và cơ quan quản lý thuế căn cứ số tiền Việt Nam Đồng trên chứng từ nộp tiền vào ngân sách nhà nước và tỷ giá quy định tại Khoản này để quy đổi thành số tiền bằng ngoại tệ để thanh toán cho khoản nghĩa vụ phải nộp bằng ngoại tệ, cụ thể như sau:

Trường hợp nộp tiền tại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước thì áp dụng tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng nơi người nộp thuế mở tài khoản tại thời điểm người nộp thuế nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

c. Sửa đổi quy định về hóa đơn:

Bổ sung quy định: “Sau 05 ngày làm việc cơ quan quản lý thuế trực tiếp không có ý kiến bằng văn bản thì Doanh nghiệp được phép sử dụng hoá đơn tự in” đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 điều 6 Thông tư 39/2014/TT-BTC.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015.

**Thông tư 26/2015/TT-BTC
Ngày 27/02/2015**



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Hướng dẫn về thuế GTGT đối với thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi.

**Công văn 2717/BTC-CST
Ngày 27/02/2015**

Công văn này hướng dẫn về thuế GTGT đối với thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi. Theo đó, Doanh nghiệp không được khấu trừ, hoàn thuế GTGT của hàng hóa mua vào hoặc nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư sản xuất thức ăn chăn nuôi.

Từ ngày 01/01/2015 chuyển thức ăn chăn nuôi từ diện áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% sang đối tượng không chịu thuế GTGT.

